

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 20 ngách 25/2 ngõ 225 đường D, tổ 4 phường F, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 20 ngách 25/2 ngõ 225 đường D, tổ 4 phường F, quận G, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân Q và Chị Nguyễn Thị Mai L kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2010 tại UBND phường F, quận G, thành phố Hà Nội. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp về tính cách. Hai bên đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Nay anh Q, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh Q và chị L là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Q và Chị Nguyễn Thị Mai L có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Bảo K (Giới tính: nữ), sinh ngày 06/11/2015. Anh Q và chị L tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Bảo K. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh Q và chị L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Q và chị L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Q và chị L cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Q tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Xuân Q và Chị Nguyễn Thị Mai L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Q và Chị Nguyễn Thị Mai L có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Bảo K (Giới tính: nữ), sinh ngày 06/11/2015. Anh Q và chị L tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bảo K. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu Bảo K đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Q và chị L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Q và chị L cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân Q tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0003486 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh